

Số: /2025/NQ-HĐND

Cà Mau, ngày 30 tháng 12 năm 2025

DỰ THẢO LẦN 2

NGHỊ QUYẾT

Quy định đối tượng khó khăn được hưởng trợ giúp xã hội thường xuyên tại cộng đồng và mức trợ cấp nuôi dưỡng cho người được nuôi dưỡng tại các cơ sở trợ giúp xã hội tiếp tục tham gia học trung cấp, cao đẳng và đại học; chế độ chăm sóc, nuôi dưỡng các đối tượng là nạn nhân bị nhiễm chất độc da cam/dioxin có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn không đủ điều kiện chăm sóc, nuôi dưỡng tại gia đình cần được chăm sóc, nuôi dưỡng tại các cơ sở trợ giúp xã hội công lập trên địa bàn tỉnh Cà Mau

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội; Nghị định số 76/2024/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội;

Xét Tờ trình số 0522/TTr-UBND ngày 28 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau về dự thảo Nghị quyết Quy định đối tượng khó khăn được hưởng trợ giúp xã hội thường xuyên tại cộng đồng và mức trợ cấp nuôi dưỡng cho người được nuôi dưỡng tại các cơ sở trợ giúp xã hội tiếp tục tham gia học trung cấp, cao đẳng và đại học; chế độ chăm sóc, nuôi dưỡng các đối tượng là nạn nhân bị nhiễm chất độc da cam/dioxin có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn không đủ điều kiện chăm sóc, nuôi dưỡng tại gia đình cần được nuôi dưỡng, chăm sóc tại các cơ sở trợ giúp xã hội công lập trên địa bàn tỉnh Cà Mau; Báo cáo thẩm tra số 229/BC-HĐND ngày 28 tháng 12 năm 2025 của Ban Văn hóa – Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp;

Hội đồng nhân dân ban hành Nghị quyết Quy định đối tượng khó khăn được hưởng trợ giúp xã hội thường xuyên tại cộng đồng và mức trợ cấp nuôi dưỡng cho người được nuôi dưỡng tại các cơ sở trợ giúp xã hội tiếp tục tham gia học trung cấp, cao đẳng và đại học; chế độ chăm sóc, nuôi dưỡng các đối tượng là nạn nhân bị nhiễm chất độc da cam/dioxin có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn không đủ điều kiện chăm sóc, nuôi dưỡng tại gia đình cần được nuôi dưỡng, chăm sóc tại các cơ sở trợ giúp xã hội công lập trên địa bàn tỉnh Cà Mau.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định đối tượng khó khăn chưa được quy định tại Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội được hưởng trợ giúp xã hội thường xuyên tại cộng đồng và mức trợ cấp nuôi dưỡng cho người được nuôi dưỡng tại các cơ sở trợ giúp xã hội tiếp tục tham gia học trung cấp, cao đẳng và đại học; chế độ chăm sóc, nuôi dưỡng các đối tượng là nạn nhân bị nhiễm chất độc da cam/dioxin có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn không đủ điều kiện chăm sóc, nuôi dưỡng tại gia đình cần được nuôi dưỡng, chăm sóc tại cơ sở trợ giúp xã hội công lập trên địa bàn tỉnh Cà Mau.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Đối tượng khó khăn được áp dụng tại Nghị quyết này ngoài các đối tượng được quy định tại Nghị định số 20/2021/NĐ-CP, cụ thể như sau:

- a) Người khuyết tật nhẹ thuộc thể hệ thứ 3 của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hoá học;
- b) Người không có khả năng lao động thuộc hộ nghèo, có thành viên đang hưởng bảo trợ xã hội hàng tháng;
- c) Trẻ em dưới 16 tuổi có cha hoặc mẹ bị khuyết tật nặng đang hưởng trợ cấp xã hội tại cộng đồng thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo;
- d) Trẻ em dưới 16 tuổi có cha hoặc mẹ bị khuyết tật đặc biệt nặng đang hưởng trợ cấp xã hội tại cộng đồng thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo;
- đ) Trẻ em dưới 03 tuổi thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo không thuộc đối tượng quy định tại các khoản 1, 3 và 6 Điều 5 Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngoài địa bàn các xã vùng đồng bào dân tộc thiểu số;
- e) Người nhiễm HIV/AIDS thuộc hộ cận nghèo không có nguồn thu nhập ổn định hàng tháng như tiền lương, tiền công, lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội, trợ cấp xã hội hàng tháng;

2. Người đủ 16 tuổi được nuôi dưỡng tại các cơ sở trợ giúp xã hội tiếp tục tham gia học trung cấp, cao đẳng và đại học.

3. Các đối tượng bị nhiễm chất độc da cam/dioxin do ảnh hưởng trực tiếp và các thế hệ con cháu của họ có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn không đủ điều kiện chăm sóc, nuôi dưỡng tại gia đình trên địa bàn tỉnh Cà Mau đang được hưởng chế độ ưu đãi hàng tháng theo quy định hiện hành của cấp có thẩm quyền.

4. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân và gia đình có liên quan trong việc thực hiện các chế độ, chính sách trợ giúp xã hội trên địa bàn tỉnh Cà Mau.

Điều 3. Mức trợ cấp xã hội hàng tháng cho các đối tượng khó khăn được hưởng trợ giúp xã hội thường xuyên tại cộng đồng

1. Các đối tượng quy định tại khoản 1 Điều 2 Nghị quyết này được hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng bằng mức chuẩn trợ giúp xã hội theo quy định của Chính phủ nhân với mức hệ số tương ứng, cụ thể như sau:

a) Đối tượng quy định tại điểm a, điểm e khoản 1 Điều 2 Nghị quyết này: Hệ số 1,0;

b) Đối tượng quy định tại điểm b, điểm đ khoản 1 Điều 2 Nghị quyết này: Hệ số 1,5;

c) Đối tượng quy định tại điểm c khoản 1 Điều 2 Nghị quyết này: Hệ số 2,0;

d) Đối tượng quy định tại điểm d khoản 1 Điều 2 Nghị quyết này: Hệ số 2,5.

2. Đối tượng quy định tại khoản 1 Điều 2 Nghị quyết này khi chết được hỗ trợ chi phí mai táng bằng 20 lần mức chuẩn trợ giúp xã hội theo quy định của Chính phủ.

3. Trường hợp đối tượng thuộc diện hưởng các mức trợ cấp theo các hệ số khác nhau quy định tại khoản 1 Điều này thì chỉ được hưởng một mức trợ cấp cao nhất.

Điều 4. Mức trợ cấp nuôi dưỡng hàng tháng cho người đủ 16 tuổi được nuôi dưỡng tại các cơ sở trợ giúp xã hội tiếp tục tham gia học trung cấp, cao đẳng và đại học

Mức trợ cấp hệ số 8,0 nhân với mức chuẩn trợ giúp xã hội theo quy định của Chính phủ, trong đó ngân sách tỉnh hỗ trợ với hệ số 4,0.

Điều 5. Chế độ chăm sóc, nuôi dưỡng các đối tượng là nạn nhân bị nhiễm chất độc da cam/dioxin có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn không đủ điều kiện chăm sóc, nuôi dưỡng tại gia đình cần được nuôi dưỡng, chăm sóc tại các cơ sở trợ giúp xã hội công lập

1. Chế độ nuôi dưỡng hàng tháng: Thực hiện theo khoản 1 Điều 25 Nghị định số 20/2021/NĐ-CP.

a) Đối với đối tượng dưới 04 tuổi: Mức trợ cấp hệ số 5,0 nhân với mức chuẩn trợ giúp xã hội theo quy định của Chính phủ.

b) Đối với đối tượng từ đủ 04 tuổi trở lên: Mức trợ cấp hệ số 4,0 nhân với mức chuẩn trợ giúp xã hội theo quy định của Chính phủ.

2. Cấp vật dụng phục vụ sinh hoạt cho đối tượng: Thực hiện theo khoản 4 Điều 25 của Nghị định số 20/2021/NĐ-CP.

3. Hồ sơ tiếp nhận: Thực hiện theo khoản 2 Điều 27 Nghị định số 20/2021/NĐ-CP.

Điều 6. Kinh phí thực hiện

Kinh phí thực hiện được đảm bảo từ ngân sách Nhà nước theo quy định phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành.

Điều 7. Hiệu lực thi hành

1. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành từ ngày 10 tháng 01 năm 2026.

2. Các Nghị quyết sau hết hiệu lực kể từ ngày Nghị quyết này có hiệu lực thi hành:

a) Nghị quyết số 15/2024/NQ-HĐND ngày 11 tháng 12 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau quy định một số đối tượng khó khăn được hưởng trợ giúp xã hội thường xuyên tại cộng đồng và mức trợ cấp nuôi dưỡng cho người được nuôi dưỡng tại các cơ sở trợ giúp xã hội trên địa bàn tỉnh Cà Mau tiếp tục tham gia học trung cấp, cao đẳng và đại học;

b) Nghị quyết số 16/2023/NQ-HĐND ngày 14 tháng 7 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bạc Liêu quy định chế độ nuôi dưỡng, chăm sóc đối với các đối tượng là nạn nhân bị nhiễm chất độc da cam/dioxin có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn không đủ điều kiện chăm sóc, nuôi dưỡng tại gia đình cần được nuôi dưỡng, chăm sóc tại Trung tâm Bảo trợ xã hội tỉnh Bạc Liêu;

c) Nghị quyết số 15/2024/NQ-HĐND ngày 23 tháng 8 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bạc Liêu sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 16/2023/NQ-HĐND ngày 14 tháng 7 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh “quy định chế độ nuôi dưỡng, chăm sóc đối với các đối tượng là nạn nhân bị nhiễm chất độc da cam/dioxin có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn không đủ điều kiện chăm sóc, nuôi dưỡng tại gia đình cần được nuôi dưỡng, chăm sóc tại Trung tâm Bảo trợ xã hội tỉnh Bạc Liêu.

Điều 8. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết này.
2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau khóa X, kỳ họp thứ 7 (chuyên đề) thông qua ngày 30 tháng 12 năm 2025.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Bộ Y tế (Vụ pháp chế);
- Bộ Tài chính (Vụ pháp chế);
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra văn bản và Quản lý xử lý vi phạm hành chính);
- Kiểm toán Nhà nước Khu vực V;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- BTT, Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- Các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh;
- TT HĐND, UBND các xã, phường;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh (đăng Công báo);
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Phạm Văn Thiều